



Phụ lục II
DANH MỤC VÀ LỘ TRÌNH TỔ MÁY PHÁT ĐIỆN BẰNG THAN, KHÍ
TRONG NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN CÓ HIỆU SUẤT THẤP
KHÔNG CHO PHÉP XÂY MỚI

(Kèm theo Quyết định số 14/2023/QĐ-TTg
ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

Không cho phép xây dựng mới tổ máy phát điện bằng than, khí có hiệu suất thấp hơn giá trị quy định, cụ thể như sau:

STT	Tổ máy	Hiệu suất (%)	Lộ trình áp dụng
I. Các tổ máy phát điện bằng than, hiệu suất thô theo nhiệt trị thấp tại công suất định mức của tổ máy, quy về điều kiện nhiệt độ nước làm mát đầu vào 28°C và nhiệt độ môi trường 30°C, phải không thấp hơn giá trị sau:			
1	Tổ máy có công suất ≥ 50 MW và < 150 MW	34,0	Từ ngày Quyết định này có hiệu lực
2	Tổ máy có công suất ≥ 150 MW và < 300 MW	38,0	
3	Tổ máy có công suất ≥ 300 MW và < 600 MW	39,0	
4	Tổ máy có công suất ≥ 600 MW và < 800 MW	41,0	
5	Tổ máy có công suất ≥ 800 MW	43,0	
II. Các tổ máy phát điện bằng khí đốt, sử dụng công nghệ tua-bin khí chu trình đơn, hiệu suất tổ tua-bin khí (trạng thái không khí môi trường: 15°C, 760 mmHg và độ ẩm 60%) không thấp hơn:			
1	Tổ máy có công suất ≥ 100 MW và < 150 MW	33,0	Từ ngày Quyết định này có hiệu lực
2	Tổ máy có công suất ≥ 150 MW và < 200 MW	34,0	
3	Tổ máy có công suất ≥ 200 MW và < 300 MW	37,0	
4	Tổ máy có công suất ≥ 300 MW	39,0	
III. Các tổ máy phát điện bằng khí đốt, sử dụng công nghệ tua-bin khí chu trình kết hợp, hiệu suất của cụm tua-bin khí chu trình kết hợp (trạng thái không khí môi trường: 15°C, 760 mmHg và độ ẩm 60%) theo công suất đơn vị của tổ tua-bin khí đơn, không thấp hơn:			
1	Tổ máy có công suất ≥ 100 MW và < 150 MW	49,5	Từ ngày Quyết định này có hiệu lực
2	Tổ máy có công suất ≥ 150 MW và < 200 MW	51,0	
3	Tổ máy có công suất ≥ 200 MW và < 300 MW	55,5	
4	Tổ máy có công suất ≥ 300 MW	58,5	